TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/LĐ-PT
Ngày: 12 - 12- 2022
"V/v Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung

Các Thẩm phán: Ông Tống Văn Viên

Ông Đặng Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Trần Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01 /2022/TLPT-LĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"

Do bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST, ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 11 /2022/QĐPT ngày 28 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Châu Mỹ L**, sinh năm 1985; (có mặt)

Địa chỉ: số A, đường H, khóm B, Phường T, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: **Trung tâm Q**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh An K** - Giám đốc Trung tâm.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh An K: Ông **Trần Văn D**; Chức vụ: Phó giám đốc (theo văn bản ủy quyền số 01/GUQ – TTHT, ngày 01/12/2022); (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Ủy ban nhân dân T**;

Địa chỉ: A đường L, Phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L, Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân T.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Ông Trần Viễn P, Chức vụ: Phó Trưởng ban Q (theo văn bản ủy quyền số 5643/UQ – UBND, ngày 09/12/2022) (có mặt)

2/ **Ban quản lý C**

Địa chỉ: 278, B, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của Ban quản lý có ông Nguyễn Duy P1, Chức vụ: Phó Chánh Văn phòng (theo văn bản ủy quyền số 02/GUQ-BQLKKT, ngày 09/12/2022) (có mặt)

- *Người kháng cáo*: Bà Châu Mỹ L là nguyên đơn .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn b*à *Châu Mỹ L trình bày và yêu cầu như sau:*

Năm 2009, Bà Châu Mỹ L tham gia thi tuyển viên chức và trúng tuyển vào viên chức và làm việc tại Công ty P nay là Trung tâm Q (gọi tắt là Trung tâm Q) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp T (nay là Ban Quản lý C). Nhiệm vụ được phân công là nhân viên kỹ thuật.

Năm 2020, Trung tâm Q đã xem xét tinh giản biên chế đối với bà theo Thông báo số 106/TB-TTHT ngày 13/10/2020. Ngày 14/10/2020, bà đã có đơn khiếu nại về quy trình tinh giản biên chế nói trên. Ngày 15/12/2020, Trung tâm Q ban hành Quyết định số 56/QĐ-TTHT hủy bỏ toàn bộ các văn bản liên quan đến quy trình tinh giản biên chế đối với bà.

Ngày 16/12/2020, bà được điều động đến nhận nhiệm vụ tại Phòng Tổng hợp - Nghiệp vụ thực hiện công tác báo cáo tuần, tháng, năm và bàn giao công tác môi trường cho bộ phận Nhà máy Xử lý nước thải.

Ngày 25/02/2021, bà được Giám đốc Trung tâm Q mời làm việc để thông báo chấm dứt Hợp đồng làm việc với lý do bà dôi dư, chế độ giải quyết thôi việc theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính.

Ngày 26/02/2021, Trung tâm Q thông báo số 33/TB-TTHT chấm dứt hợp đồng làm việc với bà. Ngày 10/3/2021, bà đã có đơn khiếu nại về việc chấm dứt hợp đồng.

Ngày 31/3/2021, bà nhận được Quyết định số 24/QĐ-TTHT ngày 31/3/2021 về việc giải quyết khiếu nại và đồng thời nhận được Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/3/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với viên chức theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Bà nhận thấy nội dung Thông báo số 33/TB-TTHT ngày 26/02/2021, Quyết định số 24/QĐ- TTHT ngày 31/3/2021, Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/3/2021 của Trung tâm Q về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc với bà là trái pháp luật. Nên bà Châu Mỹ L khởi kiện yêu cầu:

1. Yêu cầu hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q.

2. Buộc Trung tâm Q phải nhận bà Châu Mỹ L trở lại làm việc theo đúng Hợp đồng làm việc đã giao kết. Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm

việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tạm tính đến ngày 12/05/2022: tiền lương: 13 tháng x 5.453.400 đồng = 70.894.200 đồng. Buộc Trung tâm Q trả thêm 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng làm việc là: 02 tháng x 5.453.400 đồng = 10.906.800 đồng.

3. Trường hợp Trung tâm Q không muốn nhận bà Châu Mỹ L lại làm việc thì bà đồng ý chấm dứt Hợp đồng làm việc nhưng ngoài những khoản thanh toán tại mục 3 và 4 thì Trung tâm Q phải giải quyết chính sách thôi việc cho bà theo quy định về chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ- CP tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 12/05/2022:

+ Trợ cấp tìm việc: 03 x 5.453.400 đồng = 16.360.200 đồng:

+ Trợ cấp thôi việc: 1,5 x 4.756.790 đồng x 13,5 năm = 96.324.998 đồng.

Tổng số tiền là 112.685.198 đồng. (Bằng chữ: Một trăm mười hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn một trăm chín mươi tám đồng).

Bị đơn Trung tâm Q (viết tắt là Trung tâm Q) có văn bản trình bày và nêu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Trung tâm Q là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi thường xuyên, trực thuộc Ban Quản lý C, được chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty Quản lý và Phát triển hạ tầng Khu kinh tế và các Khu công nghiệp T (trước đây là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên, trực thuộc Ban Quản lý C) theo Quyết định của Ủy ban nhân dân T.

Do chuyển đổi mô hình hoạt động tự chủ kinh phí chi thường xuyên, nên vấn đề tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy nhân sự để đảm bảo tự chủ tài chính, kinh phí hoạt động là vấn đề cấp bách và hết sức cần thiết, đảm bảo thực hiện đúng tinh thần Quyết định số 639/QĐ- UBND ngày 05/4/2018 của UBND T về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương đảng (khóa XII) "về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập".

Trên cơ sở rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc của Trung tâm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo tự chủ, tự chịu trách nhiệm tài chính của đơn vị trong những năm tiếp theo. Ngày 04/11/2020 Trung tâm Q tổ chức cuộc họp về việc rà soát, đánh giá xác định đối tượng thuộc diện tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, danh sách viên chức thuộc diện tinh giản có bao gồm viên chức là Châu Mỹ L, tuy nhiên tại thời điểm xem xét bà Châu Mỹ L có đơn khiếu nại, do đó Trung tâm Q không đưa bà Châu Mỹ L vào danh sách tinh giản để hưởng chế độ thôi việc theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

Năm 2021, Trung tâm Q tiếp tục thực hiện Quyết định số 179/QĐ-BQLKKT ngày 18/11/2020 của Ban Quản lý C và Đề án vị trí việc làm và nhu cầu công việc thực tế tại Trung tâm Q, khi đó giản 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ và Nhà máy Xử lý nước thải còn 01 phòng chuyên môn và Nhà máy Xử lý nước thải, vị trí thực

hiện công tác môi trường do bà Châu Mỹ L đảm nhận sẽ không còn, giao về cho nhân viên Nhà máy Xử lý nước thải phụ trách, do đó bà Châu Mỹ L thuộc diện dôi dư do đơn vị tổ chức, sắp xếp lại bộ máy hoạt động.

Trung tâm Q có xin chủ trương, ý kiến chỉ đạo giải quyết thôi việc đối với viên chức (Châu Mỹ L) dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại bộ máy hoạt động thuộc Trung tâm Q trình Ban Quản lý C xem xét, trình ý kiến tham vấn Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nhận được văn bản của Ban Quản lý C và Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh. Trung tâm Q tổ chức cuộc họp thực hiện công tác tư tưởng về việc giải quyết cho thôi việc cho bà Châu Mỹ L biết và thực hiện.

Ngày 26/02/2021, Trung tâm Q ban hành Thông báo số 33/TB-TTHT về việc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức Châu Mỹ L (thông báo trước 45 ngày theo quy định), gửi bà Châu Mỹ L biết. Ngày 31/3/2021, Trung tâm Q ban hành Quyết định số 25/QĐ-TTHT về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với viên chức Châu Mỹ L theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Như vậy, Trung tâm Q thực hiện việc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Châu Mỹ L đúng theo quy định pháp luật hiện hành do đó không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Châu Mỹ L.

** Ban quản lý Khu kinh tế có văn bản trình bày và nêu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Việc thực hiện chấm dứt hợp đồng của Trung tâm Q đối với bà Châu Mỹ L được thực hiện theo đề án vị trí việc làm tinh gọn và theo chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban quản lý Khu kinh tế về công tác sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy nhằm đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong quá trình triển khai, Trung tâm Q có báo cáo về Ban quản lý khu kinh tế nắm và tham vấn ý kiến Sở nội vụ trước khi thực hiện bằng công văn số 90/BQLKKT – VP ngày 04/02/2021 và Sở Nội vụ đã có văn bản phúc đáp số 223/SNV-CCVC ngày 08/02/2021.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 11/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T đã xử:

Căn cứ Điều 32; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 36, Điều 42 Bộ luật lao động; Điều 29, Điều 30 Luật viên chức; Điều 57, Điều 58 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ; Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Châu Mỹ L về việc Yêu cầu hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q và Buộc Trung tâm Q nhận bà trở lại làm việc và trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày không được làm việc.

Ngày 12/7/2022 bà Châu Mỹ L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Châu Mỹ L.

1. Yêu cầu hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q.

2. Buộc Trung tâm Q phải nhận bà Châu Mỹ L trở lại làm việc theo đúng Hợp đồng làm việc đã giao kết. Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tạm tính đến ngày 12/05/2022: tiền lương: 15 tháng x 5.453.400 đồng = 81.801.000đồng. Buộc Trung tâm Q trả thêm 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng làm việc là: 02 tháng x 5.453.400 đồng = 10.906.800 đồng.

3. Trường hợp Trung tâm Q không muốn nhận bà Châu Mỹ L lại làm việc thì bà đồng ý chấm dứt Hợp đồng làm việc nhưng ngoài những khoản thanh toán tại mục 3 và 4 thì Trung tâm Q phải giải quyết chính sách thôi việc cho bà theo quy định về chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ- CP tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 12/05/2022:

+ Trợ cấp tìm việc: 03 x 5.453.400 đồng = 16.360.200 đồng:

+ Trợ cấp thôi việc: 1,5 x 4.756.790 đồng x 13,5 năm = 96.324.998 đồng.

Tổng số tiền là 112.685.198 đồng. (Bằng chữ: Một trăm mười hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn một trăm chín mươi tám đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện rút một phần kháng cáo: bà Châu Mỹ L đồng ý chấm dứt Hợp đồng làm việc không yêu cầu Trung tâm Q giải quyết chính sách thôi việc cho bà theo quy định về chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ- CP tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 12/05/2022 gồm Trợ cấp tìm việc: 16.360.200 đồng; trợ cấp thôi việc 96.324.998 đồng.

Các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ, cũng thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về vụ án:

-*Về thủ tục tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán Chủ tọa phiên toà, Hội đồng xét xử, Thư ký: Kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự thủ tục phiên tòa phúc thẩm. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự và người tham gia tố tụng khác: Tại phiên Tòa hôm nay đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo đúng qui định của pháp luật.

- *Về nội dung*: kháng cáo của bà Châu Mỹ L là có căn cứ đúng pháp luật. tại phiên tòa phúc thẩm bà L tự nguyện chấm dứt hợp đồng làm việc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Châu Mỹ L rút một phần kháng cáo, đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động làm việc và không yêu cầu giải quyết chính sách thôi việc cho bà theo quy định

về chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ- CP. Bà L chỉ kháng cáo: Yêu cầu hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q. Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tiền lương: 15 tháng x 5.453.400 đồng = 81.801.000đồng; trả thêm 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng làm việc là: 02 tháng x 5.453.400 đồng = 10.906.800 đồng.

Việc rút một phần đơn kháng cáo của bà L là tự nguyện đúng pháp luật. Căn cứ khoản 3 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ xét xử phúc thẩm phần bà L rút kháng cáo

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Châu Mỹ L yêu cầu.

- Hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q.

- Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm. tiền lương: 15 tháng x 5.453.400 đồng = 81.801.000 đồng và bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng trái pháp luật bằng 10.906.800 đồng.

[3] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 25/QĐ-TTHT về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với viên chức Châu Mỹ L theo Nghị định số 115/2020/ NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Hợp đồng lao động số 10 /HĐLV-TTHT ngày 01/7/20220 ngày 01/7/2021 giữa Trung tâm Q với bà Châu Mỹ L là hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là đúng với quy định điểm a khoản 1 Điều 22 của Bộ luật lao động.

Theo thông báo số 33/TB-TTHT ngày 26/02/2021 của Trung tâm Q về việc Chấm dứt Hợp đồng làm việc có nội dung: "…. Trung tâm Q đã chuyển đổi mô hình hoạt động, thu hẹp quy mô, sắp xếp, tinh gọn lại tổ chức bộ máy. Đề án vị trí việc làm trong Trung tâm Q đã được phê duyệt; Phòng tổng hợp nghiệp vụ không còn vị trí việc làm môi trường; Vị trí việc làm môi trường giao về Nhà máy xử lý nước thải do đó việc làm của bà Châu Mỹ L không còn". Thông báo được báo trước cho bà Châu Mỹ L trước 45 ngày trước khi Trung tâm Q ban hành quyết định số 25/ QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 chấm dứt hợp đồng làm việc với bà Châu Mỹ L.

Căn cứ pháp luật áp dụng để chấm dứt hợp đồng làm việc là Luật viên chức và Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ để giải quyết chế độ thôi việc với bà Châu Mỹ L.

Ngày 29/4/2010 Sở nội vụ tỉnh Trà Vinh có quyết định số 70/QĐ-SNV tuyển bà Châu Mỹ L vào công tác tại Công ty P. Ngày 12/5/2010 Ban quản lý các Khu công nghiệp T tỉnh Trà Vinh có quyết định số 18/QĐ-KCN tuyển dụng và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức đối với bà Châu Mỹ L. Ngày 17/6/2013 Công ty quản lý và phát triển hạ tầng khu kinh tế và các Khu công nghiệp T và bà Châu Mỹ L ký hợp đồng không xác định thời hạn.

Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/3/2021 của Trung tâm quản lý hạ tầng chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Châu Mỹ L là do Trung tâm Q thực hiện quy trình chuyển đổi mô hình hoạt động, thu hẹp quy mô, sắp xếp, tinh gọn lại tổ chức bộ máy. Vị trí việc làm của bà Châu Mỹ L đảm nhận không còn. Đây là việc Trung tâm Q đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 29

của Luật viên chức.

Theo điểm khoản 1 điều 29 Luật Viên chức quy định: Đơn vị sự nghiệp công lập được đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức trong các trường hợp sau:

a) Viên chức có 02 năm liên tiếp bị xếp loại chất lượng ở mức độ không hoàn thành nhiệm vụ;

b) Viên chức bị buộc thôi việc theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 57 của Luật này;

c) Viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị 12 tháng liên tục, viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị 06 tháng liên tục mà khả năng làm việc chưa hồi phục. Khi sức khỏe của viên chức bình phục thì được xem xét để ký kết tiếp hợp đồng làm việc;

d) Do thiên tai, hỏa hoạn hoặc những lý do bất khả kháng khác theo quy định của Chính phủ làm cho đơn vị sự nghiệp công lập buộc phải thu hẹp quy mô, khiến vị trí việc làm mà viên chức đang đảm nhận không còn;

…..

Trung tâm quản lý cho rằng căn cứ Nghị quyết 08 của Chính phủ để thu hẹp quy mô, tinh giản bộ máy. Theo quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân T ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/207 của chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), theo Phụ lục số 1 kèm theo quyết định thì Công ty Quản lý C hoàn thành sắp xếp trong năm 2019.

Đối chiếu với quy định trên thì lý do chấm dứt hợp đồng lao động của Trung tâm đưa ra là không phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 điều 29 Luật viên chức.

Lý do thứ hai, để Trung tâm Q chấm dứt hợp đồng lao động đưa ra là vị trí việc làm môi trường của bà Châu Mỹ L không còn được giao về Nhà máy xử lý nước thải.

Theo quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức số 18/QĐ-KCN ngày 12/5/2010 của Ban quản lý các Khu công nghiệp T bà L được bổ nhiệm chức vụ Chuyên viên – Công ty P (nay chuyển đổi thành Trung tâm C). Khi ký hợp đồng không xác định thời hạn với Công ty Phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Long Đức chức vụ của bà L là Nhân viên Phòng XDCB và Môi trường. Khi sắp xếp lại công ty chuyển đổi thành Trung tâm Q. Trung tâm Q với bà L ký lại hợp đồng số 10/HĐLV-TTHT ngày 01/7/2020 chức vụ Nhân viên phòng kỹ thuật.

Năm 2020 thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; Trung tâm quản lý hạ tầng có sắp xếp tinh giản biên chế. Ngày 13/10/2020 Trung tâm quản lý thông báo cho bà Châu Mỹ L tìm việc làm thời gian dự kiến tinh giản bà L đến ngày 01/12/2020. bà L có khiếu nại việc tinh giản biên chế và lúc này bà L đang nuôi con nhỏ nên Trung tâm quản lý hạ tầng không giải quyết việc tinh giản biên chế đối với bà Mỹ L.

Ngày 16/12/2020 Trung tâm quản lý có quyết định số 59/QĐ-TTHT điều động viên chức người lao động thuộc Trung tâm quản lý nhận nhiệm vụ tại phòng Tổng hợp – nghiệp vụ thuộc trung tâm.

Lý do Trung tâm Q cho rằng vị trí việc làm của bà L không còn để đơn phương chấm dứt việc làm là chưa đúng với chức vụ bà L được bổ nhiệm và nhiệm vụ được phân công.

Từ các căn cứ trên cho thấy Trung tâm quản lý ban hành quyết định định số 25/ QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 chấm dứt hợp đồng làm việc với bà Châu Mỹ L là trái quy định của pháp luật

[4] Trung tâm quản lý hạ tầng cho rằng ký lại hợp đồng số 10/HĐLV-TTHT ngày 01/7/2020 Hợp đồng không xác định thời hạn nên khi sắp xếp lại đề án vị trí việc làm Trung tâm quản lý hạ tầng thực hiện đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với bà Châu Mỹ L đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Xét thấy bà L được Sở nội vụ tỉnh Trà Vinh tổ chức thi tuyển và được Ban quản lý khu kinh tế tuyển dụng bổ nhiệm viên chức theo Luật viên chức năm 2012 nên hợp đồng số 10/HĐLV-TTHT ngày 01/7/2020 giữa Trung tâm quản lý hạ tầng với bà Châu Mỹ L cũng không thay đổi với Hợp đồng số 11/HĐ-CtyQLPTHT ngày 17/6/2013 giữa Công ty quản lý C. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là đúng theo quy định Điều 59 Luật Viên chức.

Theo quy định tại Điều 6 Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ quy định về chính sách tinh giản biên chế thì các trường hợp tinh giản biên chế như sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và cán bộ, công chức cấp xã hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức), thuộc đối tượng tinh giản biên chế nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự;

b) Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác;

Theo quy định trên nêu khi Trung tâm quản lý hạ tầng sắp xếp lại vị trí việc làm phải thực hiện và giải quyết chính sách cho bà L theo quy định của Nghị định 108/2014/NĐCP mới đúng pháp luật.

Từ các chứng cứ nêu trên yêu cầu kháng cáo của bà Mỹ L là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa hôm nay bà Châu Mỹ L thống nhất chấm dứt hợp đồng lao động với Trung tâm quản lý hạ tầng chỉ yêu cầu hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q. Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm tiền lương: 15 tháng x 5.453.400 đồng = 81.801.000đồng và trả 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng làm việc là: 02 tháng x 5.453.400 đồng = 10.906.800 đồng là tự nguyện phù hợp với Điều 41 Bộ luật Lao động nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm: Hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q.

Buộc Trung tâm Q phải trả tiền lương, cho những ngày bà Châu Mỹ L không được làm việc từ ngày 12/04/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 81.801.000 đồng và bồi thường 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng làm việc bằng 10.906.800 đồng. Trung tâm Q có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động trong những ngày bà L không được làm việc theo quy định của pháp luật về bảo hiểm; bà L có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm của người lao động trong những ngày bà L không được làm việc.

[6] Ý kiến của kiểm sát viên là phù hợp với các tính tiết chứng cứ của vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Trung tâm Q phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 289, khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 29 Luật viên chức, Điều 41 Bộ luật lao động

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 16 ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Châu Mỹ L.
- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần bà L rút kháng cáo.

Tuyên xử:

1. Hủy Quyết định số 25/QĐ-TTHT ngày 31/03/2021 của Trung tâm Q về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với viên chức theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Châu Mỹ L chấm dứt hợp đồng làm việc với Trung tâm Q.

3. Buộc Trung tâm Q phải trả cho bà Châu Mỹ L tiền lương trong những ngày không làm việc là 15 tháng lương bằng 81.801.000đồng, bồi thường 02 tháng lương bằng 10.906.800 đồng. Tổng cộng bằng 92.707.800 đồng (*Chín mươi hai triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn tám trăm đồng*).

4. Buộc Trung tâm Q có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm cho bà Châu Mỹ L trong những ngày bà L không được làm việc theo quy định của pháp luật về bảo hiểm.

5. Buộc bà Châu Mỹ L có trách nhiệm đóng các loại bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm trong những ngày bà L không được làm việc.

6. Về án phí lao động sơ thẩm: Trung tâm Q phải chịu 4.635.390 đ (Bốn triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm chín mươi đồng).

7. Về án phí lao động phúc thẩm: Trung tâm Q phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015**.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07; 07a, 07b và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TDS, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thành Trung